

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-ST

Ngày: 19-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH - TỈNH BÌNH THUẬN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông D Minh Thạo

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Nguyễn Thị Phương Dung

+ Ông Bùi Tấn Khoa

-Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thụy Mỹ Tuyên – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 122/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2022/HSST-QĐ ngày 13/01/2022, đối với bị cáo:

1. D Quốc D (Tên gọi khác: **Bảy Le**), sinh năm 1992 tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố Xuân Hội, thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông D Thiên Nguyên và bà Nguyễn Thị Thu Thủy; Vợ: Trần Thị Minh Khai, sinh năm 1996; con: Có 01 đứa, sinh năm 2015; Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 29/12/2017, bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình D xử phạt 02 năm 06 tháng tù, về tội: “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, chấp hành án đến ngày 15/11/2019 về địa phương (chưa được xóa án tích).

Nhân thân: Ngày 11/12/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xử phạt 07 tháng 22 ngày về tội: “Trộm cắp tài sản”, ngày 11/12/2012 xét xử được trả tự do tại phiên tòa (đã được xóa án tích).

Ngày 16/7/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xử phạt 18 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, hiện đang thi hành án tại Trại giam Z30D của Bộ Công an (Trại giam Thủ Đức) có mặt.

2. Nguyễn Tr H, sinh năm 1997 tại tỉnh Bình Thuận

Nơi cư trú: Thôn Thái Hiệp, xã Hồng Thái, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha: Nguyễn Thanh Hùng, sinh năm 1960; mẹ: Tạ Thị Thu, sinh năm: 1959; Vợ, con: Chưa có;

Tiền sự: Ngày 15/6/2018, bị Công an huyện Bắc Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi: “Trộm cắp tài sản”, H chưa nộp phạt.

Tiền án: Ngày 25/4/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xử phạt 01 năm 09 tháng tù, về tội: “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án đến ngày 17/7/2020 về địa phương chưa được xóa án tích.

Ngày 03/6/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình ra Quyết định số 21/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng, hiện chưa chấp hành.

Bị cáo tại ngoại có mặt.

-*Bị hại*: Chị Thân Trần Kim Ng, sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố Xuân Hội, thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

- *Người có quyền l, nghĩa vụ liên quan*: Anh Lê Tấn L, sinh năm 1983 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố Xuân Hội, thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Thành Tr, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

2. Ông Thân S, sinh năm 1956 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Khu phố Xuân Hội, thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 12/11/2020, D Quốc D ngồi ăn sáng tại khu phố Xuân Hội, thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận thì nhận được

01 chiếc chìa khóa xe mô tô. Sau khi nhặt chiếc chìa khóa xe, D dùng chiếc chìa khóa nhặt được cắm vào ổ khóa chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu trắng đen, biển số 86B2-302.40 để mở khóa thì D mở được ổ khóa. Lúc này, D nảy sinh ý định lấy trộm chiếc xe mô tô trên nhưng không dám lấy vì sợ bị phát hiện nên D rút chìa khóa ra khỏi ổ khóa xe đi về nhà chờ cơ hội để lấy trộm chiếc xe trên. Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 15/11/2020, Nguyễn Tr H điều khiển xe mô tô hiệu Wave màu xanh không rõ biển số của Nguyễn Văn Bon đến nhà D để rủ D đi uống cà phê. Khi gặp H, D nói với H: “Mày biết trộm không? Tao có chìa khóa chiếc xe mô tô Blade” thì H trả lời: “Biết”. D nói tiếp: “Nếu mày biết thì mai chạy xuống đây anh chỉ chiếc xe này cho mày lấy”, H trả lời: “Để mai em chạy xuống”.

Đến khoảng 06 giờ 00 ngày 16/11/2020, H điều khiển xe Wave màu xanh không rõ biển số của Nguyễn Văn Bon đến nhà D rồi chở D đến quán cà phê nhà ông S ở cùng khu phố ngồi uống cà phê, ngồi được khoảng 30 phút thì D thấy Thân Trần Kim Ng điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu trắng đen, biển số 86B2-302.40 chạy ngang qua, D chỉ tay về phía Ng và nói với H: “Đó, xe đó đó” rồi D lấy chiếc chìa khóa D nhặt được vào ngày 12/11/2020 đưa cho H và bảo H chở D chạy đuổi theo Ng, H điều khiển xe mô tô Wave chở D chạy đuổi theo Ng ra tới chợ Xuân Hội. Khi ra đến chợ Xuân Hội thì D và H nhìn thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu trắng đen, biển số 86B2-302.40 đang dừng ở sát nhà văn hóa khu phố Xuân Hội, D liền chỉ cho H chiếc xe trên và nói: “Chiếc xe đó, đó, mày tới coi mở được không, nếu mở được thì mày chạy xe về nhà mày còn không mở được thì thôi”. H bước xuống xe đi đến nơi dừng chiếc xe, còn D ngồi trên xe mô tô Wave quan sát. H tra chìa khóa của D đưa trước đó vào ổ khóa xe để mở khóa xe thì mở được khóa xe rồi nổ máy điều khiển xe chạy đi về nhà cất giấu. Thân Trần Kim Ng sau khi mua đồ ăn sáng ra phát hiện chiếc xe đã bị kẻ gian lấy mất nên Ng làm đơn trình báo Công an thị trấn Chợ Lầu. Sau khi trộm được xe thì D biết được xe vừa trộm là của chị Ng, bà con của D nên D đến nhà H kêu H dắt xe ra cho D chạy xe đi trả cho chị Ng. D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu trắng đen, biển số 86B2-302.40 chạy đi trước còn H cũng điều khiển xe mô tô hiệu Wave chạy phía sau đến quán cà phê ông Sành thì gặp Đinh Trần Vũ (Đê Lế) và Nguyễn Thành Tr (Tur Ly). Gặp D thì Tr nói với D: “Anh Lượm coi camera thấy mày với thằng nào chạy xe xuống rồi đó, mày đem xe trả lại cho ông ấy đi”, D nói: “Tao không dám trả” thì Tr nói: “Nếu mày không dám trả thì để tao với Đê Lế dắt xe xuống trả”. Sau đó Tr và Vũ dắt xe mô tô biển số 86B2-302.40 đến nhà ông Thân S (Cha của Ng) và nói: “Xe đã tìm được rồi, trả lại cho chị Ng”.

Ông S đem chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu trắng đen, biển số 86B2-302.40 đến giao nộp cho Công an thị trấn Chợ Lầu.

Theo Kết luận định giá tài sản số 44/2021/HĐĐG-TTHS ngày 25/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Bình, kết luận: Xe mô tô biển số 86B2-302.40, nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu trắng đen: Nguyên giá 15.000.000 đồng/chiếc, tỷ lệ sử dụng còn lại 55%, thành tiền 8.250.000 đồng.

Về tang, vật chứng: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu trắng đen, biển số 86B2.302.40 Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình đã xử lý giao trả lại chiếc xe mô tô nói trên cho Lê Tấn L là chủ sở hữu theo quy định.

Về phần dân sự: Bị hại đã nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu trắng đen, biển số 86B2.302.40 và không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản Cáo trạng số 117/CT-VKS.HBB, ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố bị cáo D và bị cáo H về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo D Quốc D từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 18 tháng tù tại Bản án số 64/2021/HSST ngày 16/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, buộc bị cáo chấp hành hình phạt của 02 bản án từ 33 đến 36 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Tr H từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Wave màu xanh không rõ biển số của Nguyễn Văn Bon, H dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, ông Bon không biết H dùng xe này làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra không thu giữ chiếc xe trên để xử lý là phù hợp.

- Bị cáo D và bị cáo H thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố, các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền l, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa vắng mặt bị hại, người có quyền l, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã xác định: Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 16/01/2021 tại khu vực chợ Xuân Hội, thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình, l dụng dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại, bị cáo D và bị cáo H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản là xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu trắng đen, biển số 86B2-302.40 của Lê Tấn L giao cho Thân Trần Kim Ng quán lý, sử dụng trị giá là 8.250.000 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, h quả của hành vi phạm tội: Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết hành vi trộm cắp tài sản là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp người khác được pháp luật bảo vệ nhưng do lười biếng, muốn có tiền để tiêu xài mà không phải lao động nên các bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng cho cộng đồng. Trong vụ án này, bị cáo D là người khởi xướng và giúp sức cho bị cáo H, bị cáo H là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp. Mặc dù, trước đó các bị cáo đã từng bị xử phạt hành chính, bị Tòa án xử phạt chưa được xóa án tích, nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội. Do đó, cần phải xử lý các bị cáo với một mức án nghiêm khắc, để răn

đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có tình tiết tăng nặng tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có nhân thân xấu, sau khi phạm tội, các bị cáo đã tự nguyện giao trả lại tài sản cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để các bị cáo có thời gian cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng của vụ án: Tài sản đã được giao trả lại cho chủ sở hữu và không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xét.

[7] Đối với chiếc xe mô tô hiệu Wave màu xanh không rõ biển số của Nguyễn Văn Bon, Nguyễn Tr H tự ý lấy dùng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản, ông Bon không biết H dùng xe này làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra không thu giữ chiếc xe trên để xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo, bị hại, người có quyền l, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo D Quốc D và bị cáo Nguyễn Tr H cùng phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 56, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo D Quốc D 18 (Mười tám) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 18 (Mười tám) tháng tù tại bản án số 64/2021/HSST ngày 16/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11 tháng 02 năm 2021.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung

năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tr H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. *Về án phí*: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án.

Buộc D Quốc D và bị cáo Nguyễn Tr H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/01/2022); bị hại, người có quyền l, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- Công an huyện Bắc Bình;
- Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
- Bị cáo, bị hại, NCQL, NVLQ;
- Lưu: V.P, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

D Minh Thạo